

Bản án số: 735/2020/HS-PT
Ngày 25 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Phạm Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quang Nhựt, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 302/2020/HSPT-TL ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q do có kháng cáo của bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 08/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

Bị cáo **Lê Nguyễn Nhật Q**. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Ty; Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1992 tại tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Đăng ký HKTT: Khu phố 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; Chỗ ở: khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Không có; Chứng minh nhân dân số 280999431, cấp ngày 24/12/2013, nơi cấp Công an tỉnh Bình Dương. Tiền án, tiền sự: Không có; Họ và tên cha: Lê Thanh T1, sinh năm 1954; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Như N, sinh năm 1956; Bị cáo chưa có: vợ, con. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 29/10/2019 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước. “có mặt”

Người bào chữa cho bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q: Ông Nguyễn Minh Đ1, luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước - Có mặt.

(Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Đào Minh H không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 28/10/2019, Công an thành phố Đ, tỉnh Bình Phước kết hợp Công an phường T tiến hành kiểm tra nơi ở tH1 trọ của Lê Nguyễn Nhật Q tại khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Tại thời điểm kiểm tra có Nguyễn Đào Minh H, Lê Nguyễn Nhật Q và Đàm Ái H1, sinh năm 1997. Qua kiểm tra phát hiện dưới nền phòng ngủ, gồm: 01 gói nylon hàn kín mép, kích thước 4 x 1cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 03 ống hút hàn kín một đầu; 03 cây kéo; 01 kim cán bọc cao su màu đen; 01 bọc nylon, kích thước 13,8 x 8,2cm; 01 bọc nylon màu đen, bên trong chứa nhiều bọc nylon cùng loại; 01 quẹt ga; 01 nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 23 ống hút, kích thước 21 x 0,6cm; 02 bình ga, loại mini, màu đen; 04 ống kim loại, loại dụng cụ dùng cho súng bắn đạn bi (02 ống chưa qua sử dụng và 02 ống đã qua sử dụng); 01 ví da, màu nâu; 01 điện thoại di động, hiệu Lenovo, màu đen; 01 điện thoại di động, hiệu HOTWAV, màu đen (không ốp lưng); 01 điện thoại di động, hiệu Iphone bị hỏng.

Thu giữ bên ngoài phòng, cách tường về hướng tây - nam 1,85m trên mái tôn bên ngoài cửa sổ phòng ngủ, gồm: 01 bọc nylon miệng kéo dính, kích thước 13 x 8cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 04 gói nylon hàn kín mép, kích thước 6 x 4,5cm, bên trong gói chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín mép, kích thước 5,5 x 4,5cm, bên trong gói chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín mép, kích thước 4 x 3cm, bên trong gói chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín mép, kích thước 3,5 x 2,5cm, bên trong gói chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín mép, kích thước 3,5 x 1,7cm, bên trong gói chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín mép, kích thước 4 x 1,2cm, bên trong gói chứa tinh thể màu trắng và 01 bọc nylon miệng kéo dính, kích thước 9 x 5cm, bên trong có chứa: 01 bọc nylon miệng kéo dính, kích thước 2 x 2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bọc nylon miệng kéo dính, kích thước 3,5 x 2,5cm, bên trong bọc chứa viên nén màu cam; 01 bọc nylon miệng kéo dính, kích thước 2,5 x 2cm, bên trong chứa chất rắn màu hồng và 01 viên nén màu hồng; 01 bì giấy, kích thước 36 x 25cm; 01 bình thủy tinh; 01 nỏ thủy tinh; 01 cân điện tử, màu đen - bạc; 01 hộp giấy, màu nâu - đen; 01 đoạn ống hút, màu trắng, hàn kín một đầu, dài 07cm và 01 súng ngắn, màu đen, dạng súng bắn bi, trên thân súng có dòng chữ: PATENTED ARP.20.1897.SEPT.9.1902 COLT'S PT.F.A.MFG.CO & DEC 19.1905. FEB.14.1911.AUG.19.1913 HARTFORD.CT.U.S.A, súng đang lên đạn, trong hộp tiếp đạn có 10 viên bi bằng kim loại. Sau khi kiểm tra đã lập biên bản thu giữ và niêm phong toàn bộ

gói, bọc nylon chứa tinh thể màu trắng, chất màu hồng, các viên nén màu hồng và màu cam, nghi là chất ma túy cùng 01 khẩu súng ngắn, màu đen để gửi đi giám định.

Thu giữ của Lê Nguyễn Nhật Q 03 tờ tiền polime, mệnh giá 200.000 đồng; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone, màu đen (số sim 0785170597); 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu xanh đậm (số sim 0964541464); 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu xanh da trời (số sim 0398670397) và xe mô tô, biển số 61H1 - 444.54.

Thu giữ của Nguyễn Đào Minh H 01 điện thoại di động, hiệu VIVO (số sim 0397728893); 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu xanh đậm (số sim 0918647940) và 01 xe mô tô biển số 93P1-600.18.

Thu giữ 01 điện thoại di động, hiệu Iphone, màu đen (số sim 0933334608) của Đàm Ai H1.

Tại Kết luận giám định số 234/2019/GĐ-MT ngày 05/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

“Tổng khối lượng của 11 mẫu giám định (ký hiệu M1 và M2-1, M2-2, M2-3, M2-4, M2-5, M2-6, M2-7, M2-8, M2-10, M2-11) thu giữ của Lê Nguyễn Nhật Q và Nguyễn Đào Minh H là 107,4773gam ma túy. Trong đó 106,8970gam loại Methamphetamine; 0,1439gam loại Ketamine; 0,5803gam loại Methamphetamine và MDMA”.

Tại Kết luận giám định số 4951/2019/C09B ngày 11/11/2019 của Viện khoa học hình sự thuộc Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“Khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, ốp bán súng màu nâu gửi giám định là súng đồ chơi nguy hiểm, không phải là vũ khí quân dụng. Súng có hình dạng giống súng colt, cỡ nòng 6mm, sử dụng khí nén trong hộp tiếp đạn để bắn đạn hình cầu đường kính 6mm ra khỏi nòng súng”.

Khẩu súng trên không phải là súng quân dụng cho nên không xử lý đối với hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đào Minh H khai nhận: Đầu tháng 10/2019, H đến ở cùng với Lê Nguyễn Nhật Q tại phòng trọ thuộc khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Trong thời gian này, Q đã nhờ H mua ma túy được 03 lần, mỗi lần mua ma túy thì Q đều đưa tiền cho H đi mua còn H tự liên lạc rồi giao dịch với người đàn ông tên Lý, sử dụng số điện thoại 0358714714, ở thị xã Phước Long để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, H mang về đưa cho Q cất giữ và phân nhỏ ra để bán lại cho những người nghiện. Lần thứ tư: khoảng 16 giờ ngày 28/10/2019, Q kêu H đến nhà bà Nguyễn Thị Như N (bà N là mẹ của Q) tại khu phố T2, phường T3, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước lấy số tiền 40.000.000 đồng thì H đồng ý. Sau khi lấy được tiền, H mang về đưa lại cho Q. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Q đưa cho H số tiền 39.000.000 đồng để đi mua ma túy của Lý tại khu vực gần cổng Ngân hàng AGRIBANK tỉnh Bình

Phước trên đường quốc lộ 14, phường T3, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước được 01 bọc nylon miệng kéo dính, bên trong chứa ma túy đá bỏ trong 01 hộp giấy, màu nâu đen mang về phòng trọ đưa cho Q cất giấu. Ngoài ra, H đã nhiều lần giúp Q bán ma túy, với mục đích để được Q cho sử dụng ma túy không phải trả tiền và mỗi ngày Q cho H 500.000 đồng để tiêu xài.

Đàm Ái H1 khai nhận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 28/10/2019, H1 một mình đến phòng trọ của Q, thấy Q và H đang sử dụng ma túy đá nên vào sử dụng ma túy cùng. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, Công an thành phố Đ đến kêu mở cửa để kiểm tra. H1 nhìn thấy Q mở cửa sổ trên gác lửng lấy hộp giấy chứa bọc ma túy, cùng 01 khẩu súng ngắn, màu đen trong cặp đeo trên kệ gác lửng, lấy khăn màu hồng trùm lại súng và toàn bộ các dụng cụ sử dụng ma túy đang sử dụng thả ra bên hông cửa sổ của gác lửng rồi đóng cánh cửa sổ lại. Sau đó, Q đi xuống dưới và mở cửa cho Công an vào kiểm tra.

Lê Đức S khai nhận: mua ma túy của Q và H được 04 lần, mỗi lần từ 300.000 đồng đến 700.000 đồng. Lần gần nhất vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/10/2019, S gọi điện thoại hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá thì Q đồng ý bán. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đến nhà của S thuộc khu phố 3, phường Tiến Thành, thành phố Đ để giao ma túy, S đưa trước số tiền 200.000 đồng và nợ lại số tiền 1.800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S đã sử dụng hết.

Hoàng Văn C khai nhận: mua ma túy của Q và H khoảng 10 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Lần gần nhất vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 25/10/2019, C gọi điện thoại hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì Q đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đến giao ma túy tại khu vực ngã tư Đường T4 và Đường N1 thuộc khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước, sau đó C một mình sử dụng hết.

Phan Văn T5 khai nhận: mua ma túy của Q và H khoảng 04 - 05 lần, mỗi lần từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Lần gần nhất vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 27/10/2019, T5 gọi điện thoại cho Q hỏi mua 1.600.000 đồng ma túy đá thì Q đồng ý bán. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đến nơi ở của T5 tại Khu phố 3, phường Tiến Thành, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước giao cho 01 bọc ma túy. Sau đó, T5 một mình sử dụng hết.

Huỳnh Trọng N2 khai nhận: mua ma túy của Q và H 02 lần:

- Lần 01: khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/10/2019, N2 nhắn tin qua Facebook cho Q hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì Q đồng ý bán. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đến phòng trọ của N2 thuộc khu phố T6, phường T6, thành phố Đ để giao ma túy và nhận tiền. Sau khi mua được ma túy, N2 một mình sử dụng hết.

- Lần 02: khoảng 18 giờ 00 phút ngày 27/10/2019 (như lần 1). H thuê ô tô "Taxi" đến gặp N2 để giao ma túy và nhận tiền. Sau khi có ma túy, N2 một mình sử dụng hết.

Lê Nguyễn Nhật Q không thừa nhận có liên quan với bị can H đến việc

mua ma túy của người đàn ông tên Lý để bán lại cho S, C, T5 và N2.

Quá trình điều tra, tiến hành cho S, C, T5 và N2 nhận dạng, kết quả đều nhận dạng được chính xác người đã bán ma túy là Q và H; tiến hành cho H1 và H đối chất với Q, kết quả H1 và H đều giữ nguyên nội dung lời khai của mình; đã tiến hành thực nghiệm điều tra toàn bộ diễn biến sự việc phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính ngày 28/10/2019 và biên bản khám nghiệm hiện trường.

Tại các Biên bản kiểm tra người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy (TEST ma túy) vào ngày 29/10/2019 đối với Lê Nguyễn Nhật Q và Nguyễn Đào Minh H; Đàm Ái H1, Lê Đức S, H Văn C, Phan Văn T5 và Huỳnh Trọng N2 đều có kết quả dương tính với chất ma túy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 08/6/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và Thông báo đính chính, bổ sung bản án số 04/TB-TA/ĐCBA ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q, Nguyễn Đào Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Lê Nguyễn Nhật Q 20 (hai mươi) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 29-10-2019.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bổ sung đối với bị cáo **Lê Nguyễn Nhật Q 100.000.000 (một trăm triệu) đồng**.

Ngoài ra, Bản án còn xử phạt bị cáo Nguyễn Đào Minh H 10 (mười) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 29-10-2019. Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/6/2020, bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q kháng cáo Bản án số 13/2020/HSST ngày 08/6/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q đã rút lại kháng cáo kêu oan, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Xét kháng cáo của bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, khám xét, kết luận giám định, lời khai của bị cáo H; của người làm chứng Đàm Ái H1 và các con nghiện. Lời khai nại kêu oan của bị cáo là không có căn cứ. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội,

có tình tiết giảm nhẹ mới thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nhưng với khối lượng ma túy bị cáo trực tiếp mua và bán lại cho các con nghiện, án sơ thẩm xét xử bị cáo 20 năm tù là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo đã rút kháng cáo kêu oan, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Trước đây, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo cho bị cáo và mức án của bị cáo Q là 20 năm tù và bị cáo H là 10 năm tù. Nay, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết mới quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 cho bị cáo, xử bị cáo mức án từ 15-16 năm tù.

Bị cáo trình bày: Thống nhất với ý kiến của luật sư. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai phạm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm cải tạo về trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q thừa nhận số ma túy thu giữ được tại hiện trường là của bị cáo và thừa nhận bị cáo có liên quan đến việc bị cáo H mua ma túy của người đàn ông tên Lý để bán lại cho S, C, T5 và N2.

Lê Nguyễn Nhật Q, sinh năm 1992 và Nguyễn Đào Minh H, sinh ngày 07/9/2002 là bạn sống cùng phòng trọ với nhau tại khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Ngày 28/10/2019, H được Q đưa cho 39.000.000 đồng để giúp Q mua 01 bọc chứa chất bột được giám định là ma túy, có tổng trọng lượng là 106,8970 gam loại Methamphetamine nhằm mang về phòng cất giấu phân nhỏ ra để bán lại cho những người làm chứng để kiếm lời, nhưng chưa bán được thì bị Công an thành phố Đ kiểm tra phát hiện và thu giữ. Ngoài ra, thu giữ thêm tại nơi ở của các bị cáo Q, H 0,1439 gam loại Ketamine; 0,5803 gam loại Methamphetamine, MDMA và cân điện tử, ống hút hàn kín một đầu, ống hút, kéo, kìm, bọc nylon cùng loại, bình ga mini, nỏ thủy tinh. Tính đến ngày 27/10/2019, bị cáo Q và H đã bán ma túy cho Lê Đức S 04 lần, Hoàng Văn C khoảng 10 lần, Phan Văn T5 khoảng 04 lần, Huỳnh Trọng N2 02 lần.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[2.1] Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật

hành sự là đúng người, đúng tội.

[2.2] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nhưng bị cáo vẫn mua ma túy về bán lại cho các con nghiện nhằm mục đích kiếm lời.

Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vận dụng tinh thần hướng dẫn tại Mục 3.3 Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Tòa án nhân dân tối cao, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với mức án của H đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Q, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bảo vệ cho bị cáo đề nghị giảm án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Do được chấp nhận kháng cáo, bị cáo Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các nội dung khác trong quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q. Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Lê Nguyễn Nhật Q 19 (Mười chín) năm tù về tội** “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 29-10-2019.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bổ sung đối với

bị cáo **Lê Nguyễn Nhật Q 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.**

2. Các nội dung khác trong quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 08/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Lê Nguyễn Nhật Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP. HCM;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước (Để tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu (Án - Trú/Nhật).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Đinh Ngọc Thu Hương